TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 53/2018/HSST
Ngày 26-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;

2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 và 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Thế Dương M, sinh ngày 17-11-1999 tại B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; thường trú: khu phố Kn, phường K, thị xã T, tỉnh B; dân tộc: Kinh; giới T: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Thế T, sinh năm 1975 và bà Dương Hồng H, sinh năm 1977; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt quả tang từ ngày 24-01-2018 và chuyển sang tạm giam đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Lê Mạnh B, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp Ta, xã T, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Thế Dương M là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 10 năm 2017. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 23-01-2018, M đang đi chơi thì đối tượng tên T (không rõ lai lịch) là người thường bán ma túy cho M gọi điện thoại bảo đang ở khu vực gần Trường trung học phổ thông T thuộc phường T, thị xã T, tỉnh B và đèn xe mô tô của T bị cháy nên nhờ M đến chở T đến phường T chơi thì M đồng ý. M mượn xe mô tô hiệu Honda Vario màu xanh (không rõ biển số) của người bạn tên Đạt đang đi cùng để đến gặp T. Khi đến nơi, T bảo M đưa xe cho T mượn để đi đến khu vực vòng xoay An Phú lấy tiền. Lúc này, T đưa cho M một bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và nói "Cho mày cầm về chơi" và bảo M điều khiển mô tô biển số 61H5 – 2324 đến khu vực phường Tân Hiệp đợi T. Khi M về đến khu vực ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh B thì bị lực lượng tuần tra công an xã T dừng xe kiểm tra. Lúc này, M ném bịch nylon xuống đường. Lực lượng tuần tra tiến hành thu giữ và niêm phong bịch nylon đồng thời đưa M về trụ sở Công an xã T làm việc và M khai nhận bên trong bịch nylon là ma túy tổng hợp nên Công an xã T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu đỏ, số máy VTTJL1P50FMG 013812 , biển số 61H5 – 2324 và điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh, không có nắp lưng.

Tại Bản kết luận giám định số 91/MT-PC54 ngày 31/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: bịch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng thu giữ của Mai Thế Dương M là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,1126 gam.

Mai Thế Dương M có ngày sinh là 17/11/1999 nhưng đăng ký khai sinh ngày 13/10/2003. Ngày 15/3/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T trưng cầu giám định để xác định độ tuổi. Ngày 20/3/2018, Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố H có Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1306 kết luận thời điểm giám định (tháng 3/2018) Mai Thế Dương M có độ tuổi từ 17 năm 10 tháng đến 18 năm 04 tháng.

Biển số xe 61H5 – 2324 trùng với biển số xe mô tô hiệu FULJIR, số máy 10633569 của ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1977, thường trú: tổ 18, khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh B) đã bị mất trộm vào tháng 7/2008. Kết luận giám định số 148 ngày 26/3/2018 và số 38 ngày 30/3/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B xác định: Biển số 61H5 – 2324 được gắn trên mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu đỏ, số máy VTTJL1P50FMG 013812 thu giữ của Mai Thế

Dương M là biển số giả và số khung của xe mô tô này bị mài phá mất chữ số. Kết quả tra cứu tại Phòng cảnh sát truy nã Công an tỉnh B xe mô tô có số máy VTTJL1P50FMG 013812 không tìm thấy trong dữ liệu xe vật chứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T sẽ tiếp tục làm rõ chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô này và xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 50/CT - VKSTU ngày 09-5-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh B truy tố bị cáo Mai Dương Thế M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và Chương XII Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh B tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng và cho rằng bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông, bà nội là ông Mai Thế H và bà Hồng Thị T được nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Mai Thế Dương M mức án 15 tháng đến 18 tháng tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo Mai Thế Dương M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai báo tại cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 24-01-2018, bị cáo Mai Thế Dương M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1126 gam để sử dụng, do đó đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Mai Thế Dương M về tội danh trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông bà nội của bị cáo là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Ngoài ra, theo Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1306, ngày 20/3/2018 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại thành phố H thời điểm giám định (tháng 3/2018) Mai Thế Dương M có độ tuổi từ 17 năm 10 tháng đến 18 năm 04 tháng. Như vậy, T ở thời điểm phạm tội (ngày 23-01-2018) thì bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Do đó, còn được áp dụng Chương XII Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với T chất, mức độ tội phạm và nhân thân bị cáo nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,0556 gam. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh, không có nắp lưng, số IMEI: 358811/03/078838/2.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thế Dương M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 98 và 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Mai Thế Dương M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-01-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 91/PC54 và chữ ký của Mai Thế Dương M, Trần Văn B, Lê Mạnh B, Trần Văn T, Nguyễn Hoàng Â, hình dấu đỏ của Công an xã T, thị xã T và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine có trọng lượng 0,0556 gam.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh, không có nắp lưng, số IMEI: 358811/03/078838/2 bên trong có một sim Vinaphone.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-5-2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh B).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Mai Thế Dương M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- PV27, Công an tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Trí